

**TÒA ÁN NHÂN DÂN
HUYỆN ĐỨC LINH
TỈNH BÌNH THUẬN**

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh Phúc**

Bản án số: 74/2022/HNGĐ-ST

Ngày: 26/8/2022

V/v: “*Tranh chấp ly hôn*”

**NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
TÒA ÁN NHÂN DÂN HUYỆN ĐỨC LINH, TỈNH BÌNH THUẬN**

Với thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

-Thẩm phán - chủ tọa phiên tòa: Ông Lê Minh Tuấn.

-Các hội thẩm nhân dân: Bà Lê Hoàng Mỹ Dung và ông Lê Hoàng Phúc

Thư ký phiên tòa: Bà Mai Thảo Chi - Thư ký Tòa án nhân dân huyện Đức
Linh

Trong ngày 26 tháng 8 năm 2022, tại trụ sở Tòa án nhân dân huyện Đức
Linh, tỉnh Bình Thuận; xét xử sơ thẩm công khai vụ án thụ lý: 168/2022/TLST-
HN&GD, ngày 12 tháng 4 năm 2022, về việc “*Tranh chấp ly hôn*” theo quyết định
đưa vụ án ra xét xử số: 148/2022/QĐXXST-HN&GD, ngày 15 tháng 7 năm 2022,
giữa các đương sự:

- *Nguyên đơn:* Bà Ngô Kim T, sinh năm 1972; nơi cư trú: Số nhà 255, đường
Z30A, tổ 4, thôn Nam Hà, xã Đông Hà, huyện Đức Linh, tỉnh Bình Thuận.

- *Bị đơn:* Ông Võ Văn D, sinh năm 1966; nơi cư trú: Số nhà 255, đường
Z30A, tổ 4, thôn Nam Hà, xã Đông Hà, huyện Đức Linh, tỉnh Bình Thuận.

Tại phiên tòa có mặt nguyên đơn. Vắng mặt bị đơn.

NỘI DUNG VỤ ÁN

Theo đơn khởi kiện lập ngày 14/3/2022 và lời khai trong quá trình giải quyết
vụ án và tại phiên tòa nguyên đơn bà Ngô Kim T trình bày: Vào năm 1993 bà và
ông Võ Văn D tìm hiểu, yêu thương và chung sống với nhau. Tuy nhiên không thực

hiện thủ tục đăng ký kết hôn mà chỉ chung sống với nhau như vợ chồng từ năm 1993 đến nay. Quá trình chung sống, mặc dù đã có với nhau 03 người con chung, đến nay đã trên 18 tuổi nhưng cuộc sống vợ chồng không hạnh phúc, ông D thường xuyên nhậu nhẹt, đánh đập, chửi bới bà và có mối quan hệ tình cảm với người phụ nữ khác. Vợ chồng đã ly thân từ năm 2019 đến nay, không còn quan tâm nhau. Nay bà xác định mâu thuẫn giữa bà và ông D thật sự trầm trọng, cuộc sống hôn nhân không thể kéo dài, mục đích hôn nhân không đạt được nên bà yêu cầu tòa án giải quyết ly hôn với ông Võ Văn D. Về con chung, tài sản chung, nợ chung: Không tranh chấp.

Tại bản khai ngày 18/5/2022 và tại phiên tòa, bị đơn ông Võ Văn D trình bày: Vào năm 1994 ông và bà Ngô Kim T chung sống với nhau như vợ chồng, không đăng ký kết hôn theo quy định pháp luật. Quá trình chung sống, vợ chồng có xảy ra mâu thuẫn về những vấn đề trong cuộc sống hằng ngày. Ông thừa nhận, thời gian đầu chung sống, ông có đánh bà T, nhưng từ khi bà T rút đơn khởi kiện ly hôn ông vào năm 2021 tại Tòa án đến nay, vợ chồng không còn mâu thuẫn gì nữa. Ông không đồng ý ly hôn theo yêu cầu của bà T, trường hợp bà T kiên quyết ly hôn, thì ông đề nghị tòa án xét xử theo quy định của pháp luật. Ông không tranh chấp về con, tài sản chung và nợ.

Tòa án đã mở phiên họp kiểm tra, tiếp cận, công khai chứng cứ và hòa giải không thành.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN

Sau khi nghiên cứu các tài liệu, chứng cứ có trong hồ sơ vụ án được xem xét tại phiên tòa, kết quả xét hỏi tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định:

{1} Về thủ tục tố tụng:

[1.1] Về quan hệ tranh chấp: Trên cơ sở đơn khởi kiện, lời khai và các tài liệu chứng cứ kèm theo, bà Ngô Kim T chỉ yêu cầu Tòa án giải quyết cho bà ly hôn ông Võ Văn D, nên Tòa án đã xác định quan hệ tranh chấp ly hôn là đúng theo quy định tại khoản 1 Điều 28 của BLTTDS 2015.

[1.2] Về thẩm quyền giải quyết: Tại thời điểm bà Ngô Kim T nộp đơn khởi kiện, thì bị đơn là ông Võ Văn D đang cư trú tại địa chỉ tổ 4, thôn Nam Hà, xã

Đông Hà, huyện Đức Linh, tỉnh Bình Thuận. Vì vậy Tòa án thụ lý và giải quyết vụ án là đúng thẩm quyền theo quy định tại các Điều 35 và 39 của BLTTDS năm 2015.

Tại phiên tòa hôm nay, bị đơn vắng mặt không có lý do và đã được triệu tập hợp lệ lần thứ hai. Do đó, căn cứ Điều 228 của Bộ Luật tố tụng dân sự năm 2015, Hội đồng xét xử tiến hành xét xử vắng mặt ông D là đúng pháp luật.

{2} Về hôn nhân: Căn cứ theo lời khai của bà Ngô Kim T và ông Võ Văn D thì ông bà chung sống với nhau như vợ chồng từ năm 1994 đến nay (sau ngày Luật Hôn nhân và Gia đình năm 1986 có hiệu lực), không đăng ký kết hôn theo quy định của pháp luật. Vì vậy theo quy định tại Điều 14 của Luật Hôn nhân và Gia đình năm 2015, thì giữa bà T và ông D không phát sinh quyền và nghĩa vụ của vợ chồng, nên tuyên bố bà T và ông D không phải là vợ chồng là phù hợp.

{3} Về con, tài sản chung và nợ: Bà Ngô Kim T và ông Võ Văn D không tranh chấp, nên không xem xét trong bản án này.

{4} Về án phí: Bà Ngô Kim T là người khởi kiện ly hôn nên bà phải chịu toàn bộ án phí dân sự sơ thẩm theo quy định tại Khoản 4 Điều 147 của BLTTDS 2015, Điều 27 của Nghị quyết 326/ UBTVQH 14 ngày 30/ 12/2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội.

{5} Về áp dụng án lệ: Không

Bởi các lẽ trên;

QUYẾT ĐỊNH

Căn cứ khoản 1 Điều 28, Điều 35, Điều 39, khoản 4 Điều 147, Điều 228, khoản 1 Điều 273 của Bộ luật tố tụng dân sự năm 2015; Điều 14 của Luật Hôn nhân và Gia đình 2015; Nghị quyết 326/2016/UBTVQH14; tuyên xử:

1/ Về hôn nhân: Tuyên bố bà Ngô Kim T và ông Võ Văn D không phải là vợ chồng.

2/ Về án phí: Bà Ngô Kim T phải chịu 300.000 đồng án phí DSST, được trừ vào số tiền tạm ứng án phí đã nộp theo biên lai số 0009322 ngày 12/4/2022 của Chi cục thi hành án dân sự huyện Đức linh. Bà T đã nộp đủ án phí DSST.

3/ Về quyền kháng cáo: Báo cho bị đơn biết có quyền kháng cáo bản án này trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án (26/8/2022), bị đơn có quyền kháng cáo trong hạn 15 ngày tròn kể từ ngày nhận được bản án hoặc từ ngày niêm yết bản án để tòa án cấp trên xét xử phúc thẩm.

Nơi nhận:

- Phòng KTNV & THA TAND tỉnh
- VKSND huyện
- Chi cục THADS huyện
- Các đương sự
- Lưu HS, VP./.

**TM/ HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN – CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

Lê Minh Tuấn

HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
Các Hội Thẩm Nhân Dân **Thẩm phán – Chủ Tọa Phiên Tòa**

Nơi nhận:

- Phòng KTNV & THA TAND tỉnh
- VKSND huyện
- Chi cục THADS huyện
- Các đương sự
- Lưu HS, VP./.

**TM/ HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN – CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

Lê Minh Tuấn

